

Đề bài:

Hãy chứng
minh rằng,
truyện ngắn
Hai đứa trẻ là
một bài thơ
trữ tình đầy
xót thương.

Bài làm

Văn chương là thế giới rộng lớn của tâm hồn. Bạn có thể yêu thơ Xuân Diệu, những vần thơ tình “tình nhất”, cũng có thể băng khuâng, u buồn trong nỗi nhớ “trời rộng sông dài” cùng Huy Cận... còn tôi, tôi lại yêu văn Thạch Lam, yêu cái chất dịu dàng sâu lắng và đằm thắm ấy. Thạch Lam viết văn như làm thơ và *Hai đứa trẻ* đã là một bài thơ buồn phổ huyện làm rung động hồn người hơn nửa thế kỷ qua...

Thạch Lam tuy là thành viên của *Tự lực văn đoàn* nhưng tư tưởng nghệ thuật cũng như khuynh hướng thẩm mỹ của ông lại đi theo một hướng khác. Ngòi bút của ông chứa đựng biết bao nhiêu xúc cảm chân thành, những suy tư, trở trăn, ray rứt khi tìm đến với những kiếp người bé nhỏ, tối tăm và lặng lẽ. Thạch Lam đã sống cùng những buồn vui của những con người mà nhà văn hết lòng yêu mến. Những trang viết thấm đượm tình thương yêu đồng loại, còn nóng bỏng biết bao nhiêu nước mắt xót thương đã làm cho Thạch Lam không còn chỉ đơn thuần là cây bút lãng mạn, đã làm cho truyện không còn chỉ là truyện. Truyện đã thành thơ, những bài thơ trữ tình đầy xót xa và thương cảm...

Được trích từ tập *Nắng trong vườn*, có thể nói *Hai đứa trẻ* là một trong những sáng tác thành công nhất của Thạch Lam. Giống như bao truyện tâm trạng khác, *Hai đứa trẻ* là một chuỗi những nghĩ suy nội tâm, là sự phát triển liên tục và sinh động tình cảm của nhân vật trữ tình. Ở đây, tất cả khung cảnh phố huyện, thiên nhiên, con người được hiển hiện qua tâm hồn ngây thơ bé bỏng của Liên, trong những nghĩ suy triền miên dai dẳng của chị và tất cả lại được đặt dưới cái nhìn đầy cảm thương của nhà văn.

... “Khi tiếng trống thu không gọi buổi chiều, phương tây đỏ rực như lửa cháy, tre làng cắt hình rõ rệt trên nền trời...” Thạch Lam đã mở đầu truyện bằng những câu văn đậm chất thơ như thế! Chiều. Chiều rồi, một buổi chiều “êm ả như ru” có âm thanh, có sắc màu của ánh sáng song sự tồn tại của nó lại không dài lâu. Sự vật đang lụi tàn dần đi nhường chỗ cho bóng tối. Bóng tối đã đóng đầy đôi mắt của Liên, đã ngập tràn phố huyện và cái buồn của buổi chiều quê thấm dần vào hồn người đọc. Thiên nhiên trở thành cái nền của bài thơ phố huyện và cứ thế bỗng chốc, buồn cảnh, buồn tình – những nỗi buồn đan xen và lan tỏa mênh mông. Thạch Lam đã miêu tả chân thực và sinh động cuộc sống nghèo đói đã, đang và sẽ tiếp tục diễn ra, lặp đi lặp lại hàng ngày của phố huyện bằng tấm lòng trân trọng xót thương. Nghĩa là ngày nào Liên cũng sẽ thấy nỗi buồn của buổi chiều quê thấm vào tâm hồn, thấy cái vẻ điu hiu, ảm đạm và thấy cả cái mùi “âm ảm bốc lên”, cái mùi của quê hương. Đọc đến câu văn này, làm sao có thể nén được xót đau. Mùi nghèo đói xác xơ, mùi ảm, mùi chợ búa thành mùi quê hương... Đặc biệt Thạch Lam đã dựng lên một nhân vật có sức chi phối, ám ảnh và có tính hiện thực cao. Đó là nhân vật “bóng tối”. Bóng tối ấy bao trùm, vây lấp toàn bộ cuộc sống phố huyện. Nó đè nặng lên những mảnh đời nhỏ bé lay lắt,

heo hút. Tất cả mọi sinh hoạt đều diễn ra dưới màn đêm ấy. “Một đêm mùa hạ êm như nhung và thoảng qua gió mát”, đẹp thật, thơ thật mà cũng rất buồn. Thiên nhiên nơi phố huyện không thoát được ra ngoài bóng tối. Bóng tối như một con quái vật nuốt chửng cuộc sống vốn đã thẳm lặng vào miền tối tăm. Những cuộc đời như cuộc đời của chị Tí, vợ chồng bác hát xẩm, bác Siêu, bà cụ Thi điên rồi cả An và Liên nữa là những dấu chấm nhỏ xíu, bóng rất chìm vào cái nền đen đặc của bóng đêm. Chị Tí ngày đi mò cua bắt ốc, tối về mới dọn cái hàng nước đơn sơ, bác Siêu kéo gậy với gánh phở, vợ chồng bác xẩm với tiếng đàn bầu rơi vào quanh hiu, bà cụ Thi điên với tiếng cười khanh khách lẫn trong bóng tối, còn An và Liên cùng gian hàng bé tí tẹo với vài thứ đồ lặt vặt. Ngày ấy con người trông chờ vào một cái gì tươi sáng như cái “tươi sáng” ấy là cái gì? Có phải là một chuyến tàu đêm ngang qua phố huyện Cẩm Giàng, nằm nghiêng nghiêng bên con đường sắt Hà Nội – Hải Phòng. Nơi đó, một thời Thạch Lam đã sống cùng gia đình. Nhà văn đã thật xót xa khi miêu tả cuộc sống quần quanh tù đọng, ế ẩm và ngao ngán nơi đây. Không phải ngẫu nhiên Thạch Lam lại để cho cái “ánh sáng từ ngọn đèn chị Tí” trở đi trở lại trong truyện tới bảy lần mà đó là biểu tượng về cuộc đời của những con người nơi đây, leo lét nhỏ bé mong manh như ánh sáng yếu ớt nhờ nhờ từ ngọn đèn ấy.

Trong số những người chờ đợi chuyến tàu đêm, tác giả đã đặc biệt khắc họa An và Liên. Hai chị em tối nào cũng ngồi trên cái chõng tre ngắm nhìn khung cảnh phố huyện và đợi chờ chuyến tàu qua. Những câu văn đậm chất thơ trải dài và dịu dịu nỗi buồn thương. Liên nhìn trời đêm, nhìn vũ trụ bao la và trong đôi mắt dịu dàng, thơ ngây của chị đọng đầy bóng tối nhưng cũng đọng đầy cả niềm khao khát nữa. An và Liên đợi chờ chuyến tàu như đợi chờ một điều gì thiêng liêng nhất, dù buồn ngủ riu cả mắt mà vẫn cố thức. Chẳng phải là chua xót lắm sao? Một chuyến tàu đêm ngang qua lại là tất cả những gì mơ ước của trẻ thơ. Bởi lẽ cuộc sống lạc lõng, quần quanh tù đọng này đã chẳng cho phép người ta mơ tới một điều gì cao hơn. Tất cả, vâng, tất cả là một chuyến tàu đêm mang theo ánh sáng, mang theo tiếng còi vang vọng, vụt đến rồi đi, chuyến tàu làm Liên nhớ về Hà Nội, một Hà Nội xa xăm đầy ánh sáng, một thế giới khác rất xa, rất xa...

Truyện chỉ có thế, như là không có truyện, một thoáng đời nghèo đến xót xa được viết ra bằng những dòng thương cảm, bằng những rung động lặng sâu ở bên trong. Hai đứa trẻ đợi chờ một chuyến tàu đêm đầy ánh sáng, chỉ thế thôi nhưng Thạch Lam đã đẩy truyện ngắn *Hai đứa trẻ* thành một bài thơ trữ tình đầy xót thương.

Trần Thị Nhâm – Lớp 12B
Trường THPT Chí Linh, Hải Dương